TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 253/2019/QĐST-HNGĐ	*Thuỷ Nguyên, ngày 22 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 212; Điều 213; khoản 2 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 379/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Văn K sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn 9, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng và bà Đỗ Thị H sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn 9, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa ông Nguyễn Văn K và bà Đỗ Thị H được Ủy ban nhân dân xã Tam Hưng, huyện Thuỷ Nguyên cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 15 ngày 30 tháng 6 năm 1996 nên hợp pháp. Nay các bên thừa nhận tình cảm không còn, thống nhất ly hôn được ghi nhận tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 14 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Việc các bên thỏa thuận để cho ông Nguyễn Văn K trực tiếp nuôi con Nguyễn Tiến P sinh ngày 09 tháng 5 năm 2003 là tự nguyện, bảo đảm được lợi ích toàn diện của con nên chấp nhận; các con Nguyễn Thị G sinh năm 1981, Nguyễn Văn G sinh năm 1984, Nguyễn Văn T sinh năm 1986 và Nguyễn Văn D sinh năm 1993 đã trưởng thành, có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[3] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Việc ông Nguyễn Văn K và bà Đỗ Thị H thỏa thuận tự giao nhận cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết là phù hợp với quyền tự định đoạt của đương sự nên chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn K và bà Đỗ Thị H có nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn K nhận nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là tự nguyện, bảo đảm được nghĩa vụ nộp lệ phí nên chấp nhận; được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông Khải đã nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn K và bà Đỗ Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông Nguyễn Văn K trực tiếp nuôi con Nguyễn Tiến P sinh ngày 09 tháng 5 năm 2003 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn K và bà Đỗ Thị H có nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về các vấn đề khác: Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, ông Nguyễn Văn K và bà Đỗ Thị H tự giao nhận cho nhau nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn K nộp toàn bộ 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0002557 ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Ông Nguyễn Văn K đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã Tam Hưng, h. Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Dũng